

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂY HÒA  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HSST  
Ngày: 29-11-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Mộng Tuyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Tuyền và ông Lê Thanh Tâm

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Kim Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở UBND xã H, huyện T, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Hoàng T (tên gọi khác: B)**, sinh năm 1987, nơi sinh và nơi cư trú: 90 đường D, phường 5, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Trần Đình T1, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Kim T2, sinh năm 1963; có 01 anh và 01 em; Tiền án: Ngày 17/3/2015, bị Tòa án nhân dân (TAND) thành phố T xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 17/4/2015, bị TAND thành phố T xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt là 02 năm tù, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 02/9/2016. Ngày 19/01/2017, bị TAND thành phố T xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 06/9/2017, bị TAND thành phố T xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt là 02 năm 09 tháng tù, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 19/9/2019. Ngày 19/01/2021, bị TAND thành phố T xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 21/9/2021. Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 02/02/2012, bị Công an tỉnh Phú Yên xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 06/7/2012, bị UBND thành phố T ra Quyết định bắt buộc tập trung đối tượng nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh trong thời gian 24 tháng;

- Ngày 08/9/2014, bị Công an tỉnh Phú Yên xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 15/12/2020, bị Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/9/2022, sau đó chuyển sang tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Võ Văn N, sinh năm 1982; Trú tại: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Thị Kim T2, sinh năm 1963; Trú tại: 90 đường D, phường 5, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- Người làm chứng: Vương Thanh C, sinh năm 1988; trú tại: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h ngày 22/9/2022, Trần Hoàng Tg điều khiển xe mô tô biển số 78C1-384.61 (do mẹ T là bà Nguyễn Thị Kim T2 đứng tên chủ sở hữu) đi từ thành phố T lên huyện T trên đường ĐT645 để trộm cắp tài sản. Đến 12h15', Trung phát hiện nhà Vương Thanh C ở thôn L, xã H, huyện T đang xây dựng chưa gắn cửa ra vào, không có người trông coi nên T dựng xe mô tô ở lề đường ĐT645, rồi đi vào bên trong nhà tìm tài sản để trộm cắp. Thấy trên sàn nhà tầng hai có 02 máy khoan bê tông, 01 máy cắt gạch men, 01 máy bắn cốt laser của ông Võ Văn N sử dụng để thi công nhà cho anh C, T lấy 01 bao nhựa bỏ 02 máy khoan bê tông, máy cắt gạch men và máy bắn cốt laser vào trong rồi mang các tài sản trên ra đến xe mô tô, thì bị quần chúng nhân dân và lực lượng Công an xã H phát hiện, bắt quả tang.

Tại Bản kết luận định giá số 41/KL-HĐĐGTS ngày 23/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 máy khoan cầm tay nhãn hiệu "BOSCH GBH2-26 DREBROFESS" có giá trị 700.000 đồng; 01 máy cắt gạch men cầm tay nhãn hiệu "CROWN ANGLE GRINDERCT13322" có giá trị 350.000 đồng; 01 máy khoan cầm tay có vỏ bọc bằng nhựa màu vàng có giá trị 350.000 đồng; 01 máy bắn cốt hiệu "YAMASU YMS-303" có giá trị 900.000 đồng, tổng giá trị là 2.300.000 đồng. Đối với cái bao nhựa đã cũ, không còn giá trị.

Về vật chứng, đồ vật tạm giữ: Đã trả lại cho chủ sở hữu 02 máy khoan cầm tay, 01 máy cắt cầm tay, 01 máy bắn cốt laser, 01 bao nhựa, 01 xe mô tô biển số 78C1-384.61. Tạm giữ 01 USB nhãn hiệu VV2, dung lượng 4GB lưu giữ hình ảnh vụ trộm cắp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 33/CT-VKSTH ngày 28 tháng 10 năm 2022 của VKSND huyện T đã truy tố bị cáo Trần Hoàng T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

**Tại phiên tòa:**

Bị cáo Trần Hoàng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của VKSND huyện T truy tố là đúng, không oan và xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên cáo trạng, đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Về vật chứng: Tiếp tục lưu USB lưu giữ hình ảnh vụ trộm cắp cùng hồ sơ vụ án. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì nên không xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã lấy lời khai đầy đủ và không có yêu cầu gì, do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoàng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12h15' ngày 22/9/2022, tại nhà ông Vương Thanh C ở thôn L, xã H, huyện T, Trần Hoàng T đã có hành vi trộm cắp 02 máy khoan bê tông, 01 máy cắt gạch men, 01 máy bắn cốt laser của ông Võ Văn N sử dụng để thi công nhà cho anh C thì bị bắt quả tang. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 2.300.000 đồng. Trước đó, tại Bản án số 03/2021/HS-ST ngày 19/01/2021 của TAND thành phố T đã xác định bị cáo tái phạm nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS, như Cáo trạng VKSND huyện T truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo T là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nhiều lần xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác, gây hoang mang trong đời sống nhân dân và ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, từng có tiền án, tiền sự nên cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, nên cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Võ Văn N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xét.

[7] *Về vật chứng, đồ vật tạm giữ:*

Đã trả lại cho chủ sở hữu 02 máy khoan cầm tay, 01 máy cắt cầm tay, 01 máy bắn cốt laser, 01 bao nhựa, 01 xe mô tô biển số 78C1-384.61 nên không xét.

Đối với USB nhãn hiệu VV2, dung lượng 4GB lưu giữ hình ảnh vụ trộm cắp, là chứng cứ của vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Đối với bà Nguyễn Thị Kim T2 là chủ xe mô tô biển số 78C1-384.61, do bị cáo T tự ý lấy xe mô tô để đi trộm cắp tài sản, bà T2 không biết nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với chủ xe là đúng quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hoàng T: 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 22/9/2022.

2. Về vật chứng, đồ vật tạm giữ: Áp dụng Điều 106, 107 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án đối với USB nhãn hiệu VV2, dung lượng 4GB lưu giữ hình ảnh vụ trộm cắp.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Trần Hoàng T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Công an huyện Tây Hòa;
- CCTHADS huyện Tây Hòa;
- Đương sự;
- Lưu án văn, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Mộng Tuyền**

